

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HS-ST

Ngày: 12/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Vinh Phú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Tú Nam và ông Lê Anh Hiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Võ Đức C, sinh ngày: 16/8/2003 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi thường trú: 1x Vạn Xuân, phường Kim L, thành phố Huế; chỗ ở hiện tại: La Y, Phú Th, Phú Vang, TT.Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Đức T và bà Huỳnh Thị N; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự:

- Ngày 25/02/2020 bị Công an xã Phú Th, huyện Phú Vang xử lý vi phạm hành chính phạt tiền 750.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (đã nộp phạt).

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Người bào chữa: Ông Dương Tiến Dũng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- **Người đại diện hợp pháp của bị cáo:** Ông Võ Đức T và bà Huỳnh Thị N; Trú tại: 1x Vạn Xuân, phường Kim L, thành phố Huế. Ông T vắng mặt, bà N có mặt.

- **Người bị hại:** Chị Nguyễn Thị Đăng T, sinh năm: 1996, trú tại: TDP An Đ, phường Hương C, thị xã Hương Trà, tỉnh TT.Huế. Vắng mặt.

- **Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Đăng Th, sinh năm 2000; trú tại: TDP An Đ, phường Hương C, thị xã Hương Trà, tỉnh TT.Huế. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 2004; trú tại: phòng 107, Chung cư E, phường Hương S, thành phố Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 19/8/2020, Võ Đức C đến nhà bạn là Nguyễn Đăng Th (SN: 2000, Trú tại: TDP An Đ, phường Hương C, thị xã Hương Trà, tỉnh TT.Huế) để chơi thì gặp Th và bạn là Nguyễn Văn Đ (SN: 2004, Trú tại: phòng 107, Chung cư E, phường Hương S, thành phố Huế). Sau đó cả ba người ra phường Hương S để chơi rồi về lại nhà Th. Tại đây, C, Th và Đức ngủ ở phòng khách còn chị gái của Th là Nguyễn Thị Đăng T (SN: 1996) ngủ ở phòng ngủ phía trong. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 20/8/2020, C tỉnh dậy đi vệ sinh thì thấy 01 chiếc điện thoại OPPO A12 để ở gần đầu cửa Th nên C nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. C lấy trộm điện thoại cầm trên tay rồi đi đến phòng ngủ của Chị Nguyễn Thị Đăng T. Lúc này, phòng ngủ của chị T không khóa, C bật đèn Flash điện thoại vừa lấy trộm để soi thì phát hiện 01 điện thoại SAMSUNG A9 đang sạc pin để gần ti vi nên tháo dây sạc ra lấy trộm điện thoại. Tiếp đó, C lấy trộm 01 túi xách màu đen. Sau khi lấy được các tài sản trên, C đem 02 điện thoại giấu ở góc cây trước nhà của chị T rồi dùng viên gạch 06 lỗ để lên trên, lục lọi bên trong túi xách thì thấy bên trong có rất nhiều tiền (C không kịp đếm số tiền là bao nhiêu) C cuộn tròn số tiền giấu vào lỗ của viên gạch đang để lên trên 02 chiếc điện thoại. Sau đó, C đem túi xách ném ở vườn sân phía trước nhà chị T rồi quay lại phòng khách để ngủ. Đến khoảng 6 giờ cùng ngày, Th thức dậy không thấy điện thoại nên vào hỏi chị T thì chị T cũng phát hiện điện thoại SAMSUNG và túi xách cũng không còn nữa. Chị T cùng với Th tìm xung quang nhà thì thấy 02 chiếc điện thoại của mình để ở góc cây trước nhà có viên gạch đè lên trên và phát hiện số tiền 4.590.000đồng được cuộn tròn lại giấu ở bên trong lỗ của viên gạch. Chị T tiếp tục tìm kiếm thì phát hiện túi xách của mình nằm ở vườn sân phía trước nhà nên trình báo với cơ quan Công an. Qua quá trình đấu tranh, truy xét, Cơ quan điều tra xác định C là người thực hiện hành vi trộm cắp các tài sản nêu

trên. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Trà, Võ Đức C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ gồm:

- + 01 điện thoại di động OPPO A12 màu đen
- + 01 điện thoại di động Samsung A9 màu xanh đen
- + Số tiền 4.590.000 VNĐ
- + 01 túi xách màu đen

Ngày 20/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Trà đã ra yêu cầu định giá tài sản số 48, trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hương Trà xác định giá trị thực tế của 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A9 màu xanh đen và 01 điện thoại di động OPPO A12 màu đen tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 20/8/2020.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐGTS ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hương Trà kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A9 màu xanh đen có giá 4.200.000 đồng và 01 điện thoại di động OPPO A12 màu đen có giá 2.952.000 đồng.

Ngày 24/9/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Trà đã ra quyết định số 31/QĐXLVC xử lý vật chứng trả lại các tài sản gồm 02 điện thoại di động, số tiền 4.590.000 VNĐ và 01 túi xách cho chủ sở hữu là Chị Nguyễn Thị Đăng T.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Chị Nguyễn Thị Đăng T không có yêu cầu bồi thường gì đối với bị cáo Võ Đức C.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKSHT ngày 17/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đã truy tố bị cáo Võ Đức C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự để tuyên bố bị cáo Võ Đức C phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị xử phạt từ 03 đến 05 tháng tù;

Về dân sự: Không có ai yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Bị cáo Võ Đức C thừa nhận hành vi đã thực hiện như cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình của bị cáo, cho bị cáo C được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự; xử bị cáo mức án 05 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, không yêu cầu gì thêm về dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hương Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Võ Đức C đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận:

Do cần tiền để tiêu xài nên vào ngày 20/8/2020 tại TDP An Đ phường Hương C, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế, Võ Đức C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 02 điện thoại di động (01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A9 màu xanh đen có giá 4.200.000 đồng và 01 điện thoại di động OPPO A12 màu đen có giá 2.952.000 đồng) và 01 túi xách màu đen bên trong có số tiền 4.590.000 đồng của Chị Nguyễn Thị Đăng T. Tổng giá trị tài sản mà Võ Đức C chiếm đoạt là 11.742.000 đồng.

[3] Bị cáo Võ Đức C nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là bị pháp luật cấm nhưng vì lười lao động, muốn có tiền để tiêu xài cá nhân, bị cáo lén lút trộm cắp tài sản có giá trị 11.742.000 đồng nên đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do vậy, bản cáo trạng số 48/CT-VKSHT ngày 17/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào mà được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại các điểm h, i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Võ Đức C khi thực hiện hành vi phạm tội là người

dưới 18 tuổi, được hưởng chính sách khoan hồng theo các quy định tại Chương XII của Bộ luật Hình sự.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Bị cáo Võ Đức C có nhân thân xấu, đã có 01 tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Nhưng thấy có thể áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không có ai yêu cầu bồi thường gì thêm đối với bị cáo Võ Đức C nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Đức C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Đức C 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án;

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Võ Đức C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T.T.Huế;
- VKSND thị xã Hương Trà;
- CA thị xã Hương Trà;
- Chi cục THA thị xã Hương Trà;
- Bị cáo; ĐDHPBC;
- Người Bị hại;
- Trợ giúp viên;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Hồ Vinh Phú